

NGHỊ QUYẾT

**Chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 4
Hội đồng nhân dân xã Phước An khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC AN
KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân;

Trên cơ sở kết quả chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân xã Phước An Khóa XIII.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân xã ghi nhận và đánh giá những nội dung chất vấn và trả lời chất vấn đã tập trung vào những vấn đề quan trọng được cử tri và đại biểu Hội đồng nhân dân quan tâm. Các đại biểu Hội đồng nhân dân xã đặt câu hỏi chất vấn rõ ràng về nội dung và đối tượng chất vấn. Việc trả lời chất vấn của người được chất vấn đã thể hiện được tinh thần trách nhiệm, nghiêm túc kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và xác định trách nhiệm quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của mình, nhất là những vấn đề còn hạn chế trong công tác quản lý Nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Hội đồng nhân dân xã ghi nhận các giải pháp, cam kết của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị: Ủy ban nhân dân xã, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội xã, Công an xã. Đề nghị Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tập trung chỉ đạo, thực hiện những cam kết, các giải pháp đồng bộ để khắc phục những tồn tại, hạn chế, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực được chất vấn tại kỳ họp này, báo cáo Hội đồng nhân dân xã tại các kỳ họp tiếp theo, cụ thể như sau:

1. Về công tác quản lý nghĩa trang trên địa bàn xã

1.1. Đánh giá

a) Về thực trạng

Hiện nay nhu cầu an táng trong dân vẫn còn ở mức cao, trong khi diện tích, quỹ đất dành cho an táng trên địa bàn ngày càng hạn chế, chưa có quy hoạch bổ sung... dẫn đến tình trạng khan hiếm (thậm chí tiêu cực), gây khó khăn cho công tác quản lý của địa phương, nhất là đối với việc quản lý các khu nghĩa địa thuộc đất công của xã và việc an táng của người dân trên đất nghĩa địa gia đình.

b) Về kết quả thực hiện

Theo Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Đô thị mới Nhơn Trạch đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 455/QĐ-TTg tại Quyết định số 22/3/2016 với quy mô dân số đến năm 2035 là 360.000 người, trong đó định hướng quy hoạch đô thị mới Nhơn Trạch có 02 Nghĩa trang nhân dân gồm: Nghĩa trang Long Thọ (khoảng 20 ha) và Nghĩa trang Vĩnh Thanh (khoảng 60 ha). Hiện tại, Nghĩa trang Vĩnh Thanh (khoảng 60 ha) chưa được triển khai xây dựng; Nghĩa trang Long Thọ khoảng 21 ha, gồm 02 khu: Khu chôn cất hiện hữu khoảng 3ha (không còn quỹ đất công cho dân chôn cất) và khu Nghĩa trang Long Thọ Tĩnh Độ Viên đang thực hiện đầu tư khoảng 18ha.

Hiện nay, hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch đến năm 2045 đang được Sở Xây dựng thực hiện, trình UBND thành phố phê duyệt, trong đó quy mô quỹ đất nghĩa trang của đô thị mới Nhơn Trạch định hướng tăng quy mô so với quy mô đã có trong hồ sơ Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Đô thị mới Nhơn Trạch đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050. Đối với địa bàn xã Phước An đang được dự báo quy mô dân số lên đến khoảng trên 320.000 trong giai đoạn tới, đất nghĩa trang được dự báo trên cơ sở dự báo về dân số đô thị (0,04 ha/1000 dân theo QC 01:2021/BXD của Bộ Xây dựng) tính toán với số dân khoảng 320.000 người thì dự báo tổng nhu cầu sử dụng đất nghĩa trang cho khu vực xã Phước An đến giai đoạn 2045 là khoảng 13 ha.

c) Về những hạn chế và nguyên nhân

Khu nghĩa trang Long Thọ Tĩnh Độ Viên (khoảng 18ha) và Khu nghĩa trang Vĩnh Thanh chưa triển khai dự án do đang chờ điều chỉnh quy hoạch.

1.2. Về giải pháp và trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị

Để công tác quản lý nghĩa trang trên địa bàn xã thời gian tới vừa bảo đảm phát triển đô thị vừa đáp ứng nhu cầu của người dân, đề nghị UBND xã triển khai các nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Kiến nghị Sở Xây dựng có hướng dẫn cụ thể, chi tiết các cơ sở pháp lý trong việc xử lý dứt điểm các vướng mắc trong hồ sơ điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Nghĩa trang Long Thọ Tĩnh Độ Viên tại xã Phước An như hiện nay để dự án sớm triển khai đi vào hoạt động.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất, báo cáo Sở Xây dựng cân đối, bố trí thêm quy mô quỹ đất nghĩa trang, tính toán để đảm bảo nhu cầu chôn cất cho xã Phước An với quy mô dân số dự báo cho giai đoạn quy hoạch đến năm 2045. Đồng thời kiến nghị đẩy nhanh tiến độ thực hiện trình UBND thành phố phê duyệt làm cơ sở triển khai thực hiện dự án.

- Rà soát, thống kê tình hình sử dụng quỹ đất chôn cất ở nghĩa trang Long Thọ (sử dụng và chưa sử dụng); Ban hành Quy chế về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang nhân dân để quản lý chặt chẽ Nghĩa trang Long Thọ (Đối với Khu Nghĩa trang Long Thọ hiện hữu khoảng 3ha).

- Tuyên truyền trên hệ thống lao đài truyền thanh để Nhân dân biết chôn cất người chết theo quy hoạch đất đai, vệ sinh môi trường; vận động gia đình có người mất thực hiện chôn cất theo đúng quy định.

2. Về tình hình thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã

2.1. Đánh giá

a) Về thực trạng

Qua phản ánh của cử tri, tại một số khu vực dân cư (ấp Bà Trường, ấp An Thạnh, ấp Vĩnh Thanh và ấp Nhơn Thanh) vẫn còn tình trạng rác thải tồn đọng, thu gom không đúng tần suất làm ảnh hưởng đến mỹ quan, vệ sinh môi trường.

b) Về kết quả thực hiện

Trong 6 tháng đầu năm 2026, công tác thu gom rác sinh hoạt cơ bản ổn định so với cùng kỳ năm 2025. Tuy nhiên qua theo dõi công tác thu gom rác sinh hoạt tại ấp Bà Trường, ấp An Thạnh từ ngày 05/7 - 12/7/2026 tình trạng rác thải sinh hoạt còn tồn đọng, thu gom rác không đúng tần suất làm ảnh hưởng đến mỹ quan, vệ sinh môi trường như phản ánh của cử tri là có cơ sở. Đối với ấp Vĩnh Thanh, ấp Nhơn Thanh thu gom rác sinh hoạt tần suất thu gom rác đảm bảo nhưng một số khu vực dân cư như: Khu Thiết Nham (ấp An Thạnh), tổ 1, 2 ấp Chính Nghĩa cũ (ấp Vĩnh Thanh mới) vẫn còn tình trạng rác tồn đọng ảnh hưởng đến mỹ quan, vệ sinh môi trường. Ngày 08/7/2026, Phòng Kinh tế làm việc với Hợp tác xã Nam Tiến Phát, Hợp tác xã Dịch vụ Môi trường Vĩnh Thanh cam kết thu gom rác sinh hoạt theo thời gian, tần suất quy định tại Văn bản số 2802/UBND-KT ngày 17/4/2026 UBND xã Phước An; trường hợp Hợp tác xã Nam Tiến Phát, Hợp tác xã Dịch vụ Môi trường Vĩnh Thanh tiếp tục chậm thu gom rác sinh hoạt trong khu dân cư sẽ bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định và thay thế đơn vị thu gom rác khác.

Từ ngày 12/7/2026, 02 phương tiện thu gom rác (đã sửa chữa) hoạt động lại, đến ngày 15/7/2026, Hợp tác xã Nam Tiến Phát đã thu gom toàn bộ rác sinh hoạt tồn đọng tại ấp Bà Trường, ấp An Thạnh; Hợp tác xã Dịch vụ Môi trường Vĩnh Thanh đã thu gom rác tại các điểm tồn đọng.

c) Về những hạn chế và nguyên nhân

- Phương tiện thu gom rác của Hợp tác xã Nam Tiến Phát hư hỏng, không kịp thời bổ sung thêm xe chuyên dụng nên gây ứ đọng rác sinh hoạt.

- Tỷ lệ đăng ký thu gom và đóng tiền rác sinh hoạt hộ dân tại các ấp nêu trên còn thấp; phát sinh lượng lớn rác tự phát dẫn đến tồn đọng rác dọc các tuyến đường.

- Một số hộ dân bỏ rác chưa đúng giờ quy định thu gom (từ 16 giờ đến 24 giờ) dẫn đến rác tồn đọng gây ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng mỹ quan tuyến đường.

2.2. Giải pháp và trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị

Để công tác thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã ổn định tần suất và đảm bảo vệ sinh môi trường khu dân cư, đề nghị UBND xã triển khai các nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Hướng dẫn đơn vị thu gom rác sinh hoạt tiếp cận nguồn vốn vay từ Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Đồng Nai để chuyển đổi phương tiện thu gom rác sinh hoạt và bắt buộc đơn vị thu gom rác luôn luôn có 01 phương tiện dự phòng để thu gom rác.

- Tiếp tục tuyên truyền trên đài truyền thanh xã để nâng cao ý thức nhân dân không vứt rác bừa bãi, đăng ký thu gom, để rác sinh hoạt trước nhà và đóng tiền phí thu gom rác.

- Tăng cường xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, công khai và thông tin hành vi vi phạm. Tăng cường giám sát các đơn vị thu gom rác sinh hoạt, xử lý vi phạm hành chính (nếu có) và thay thế đơn vị thu gom rác khác nếu không đáp ứng yêu cầu.

- Nâng cao trách nhiệm quản lý địa bàn các ấp, giao Ban ấp xã tuyên truyền, vận động hộ dân đăng ký thu gom rác và đóng phí theo quy định; tổ chức kiểm tra thu gom, vận chuyển rác sinh hoạt trên địa bàn mình quản lý, phối hợp lập biên bản các trường hợp thu gom rác không đúng tần suất, vứt rác bừa bãi hoặc cung cấp thông tin các trường hợp vi phạm môi trường chuyển về UBND xã, Phòng Kinh tế để xử lý theo quy định.

- Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên đăng ký thu gom rác sinh hoạt; tổ chức cuộc thi “Mô hình xanh - sạch - đẹp” năm 2026; tổ chức ra quân tổng vệ sinh môi trường các tuyến đường, trồng cây xanh nâng cao diện mạo sáng, xanh, sạch, đẹp của địa phương.

- Đề nghị các trường học trên địa bàn đưa nội dung tuyên truyền bảo vệ môi trường vào các buổi chào cờ, sinh hoạt lớp, sinh hoạt ngoại khóa, bản tin của trường,...; tuyên truyền, vận động học sinh cùng với gia đình thực hiện tốt việc đăng ký thu gom rác.

- Thực hiện chuyển đổi số công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác sinh hoạt để kiểm soát công tác thu gom của các đơn vị thu gom rác và số hộ đăng ký thu gom, đóng tiền rác sinh hoạt.

- Công khai đường dây nóng tiếp nhận các phản ánh môi trường để tiếp nhận xử lý kiến nghị của nhân dân.

3. Về khắc phục, sửa chữa đường giao thông nông thôn hư hỏng do thi công dự án đường cao tốc Bến Lức - Long Thành

3.1. Đánh giá

a) Về thực trạng

Trước khi thi công đường cao tốc Bến Lức - Long Thành, Ban quản lý dự án thi công đường cao tốc có mượn địa phương 2 tuyến đường chở vật tư vào thi công, gồm: Tuyến đường xuống khu Rạch Mới thuộc Tổ 10, 11 ấp Bàu Bông (cũ); Tuyến đường Nguyễn Văn Cừ nối dài hướng rừng sát thuộc ấp Bàu Bông và Vũng Gấm (cũ). Ban quản lý dự án thi công đường cao tốc hứa khi xong công trình

đường cao tốc Bến Lức - Long Thành sẽ trả lại hiện trạng như ban đầu cho địa phương, tuy nhiên, cho đến nay cử tri đã có ý kiến, kiến nghị nhiều lần nhưng chủ đầu tư chưa làm trả lại hiện trạng ban đầu 2 tuyến đường nói trên.

b) Về kết quả thực hiện

Tuyến đường xuống khu Rạch Mới thuộc tổ 10, 11 ấp Bàu Bông (cũ): Hiện tuyến đường này phía Ban quản lý dự án đường cao tốc Bến Lức - Long Thành đã thực hiện sửa chữa lại mặt đường hư hỏng bằng hình thức láng nhựa mặt đường, UBND xã sẽ tiếp tục theo dõi mặt đường do đơn vị sửa chữa, trường hợp chưa đạt yêu cầu sẽ đề nghị phía đơn vị tiếp tục sửa chữa.

Về tuyến đường Nguyễn Văn Cừ nối dài, hướng xuống rừng sát thuộc ấp Bàu Bông và ấp Vũng Gấm (cũ): Đối với tuyến đường Nguyễn Văn Cừ nối dài do Ban quản lý dự án đường cao tốc Bến Lức - Long Thành mượn để phục vụ thi công đường cao tốc, hiện nay tuyến đường này nền đường vẫn ổn định, mặt đường một số vị trí nứt mặt nhựa. UBND xã sẽ tiến hành rà soát và làm việc cùng phía Ban Quản lý dự án đường cao tốc để sửa chữa, khắc phục các vị trí bị hư hỏng mặt đường nhằm đảm bảo phục vụ đi lại cho người dân.

Bên cạnh đó, ngày 14/5/2026, UBND xã đã có buổi làm việc cùng Ban Quản lý dự án các đường cao tốc Phía Nam về các nội dung ý kiến cử tri phản ánh, kiến nghị liên quan đến thi công dự án đường cao tốc Bến Lức - Long Thành, đồng thời trong tháng 8/2026, UBND xã sẽ tiếp tục làm việc Ban Quản lý dự án đường cao tốc để xử lý dứt điểm nội dung còn tồn tại do cử tri phản ánh, kiến nghị.

c) Về những hạn chế và nguyên nhân

- Ban Quản lý dự án và đơn vị thi công đường cao tốc Bến Lức - Long Thành chậm khắc phục, sửa chữa trả lại hiện trạng ban đầu của tuyến đường bị hư hỏng do thi công dự án.

- Hiện nay, Ban Quản lý dự án có sửa chữa tuyến đường xuống khu Rạch Mới thuộc tổ 10, 11 ấp Bàu Bông (cũ) nhưng chưa đảm bảo trả lại theo đúng hiện trạng ban đầu của con đường; đối với tuyến đường Nguyễn Văn Cừ nối dài, hướng xuống rừng sát thuộc ấp Bàu Bông và ấp Vũng Gấm (cũ) chưa được khắc phục dẫn đến cử tri và người dân không đồng tình tiếp tục phản ánh, kiến nghị đến UBND xã.

3.2. Giải pháp và trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị

Để giải quyết đảm bảo quyền lợi chính đáng của người dân bị ảnh hưởng bởi dự án đường cao tốc Bến Lức - Long Thành, đề nghị UBND xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Tiếp tục làm việc Ban Quản lý dự án đường cao tốc Bến Lức - Long Thành để xử lý dứt điểm nội dung còn tồn tại do cử tri phản ánh, kiến nghị trong tháng 8/2026 để đảm bảo quyền lợi chính đáng của người dân.

- Tiếp tục theo dõi tiến độ sửa chữa, khắc phục các tuyến đường xuống khu Rạch Mới thuộc tổ 10, 11 ấp Bàu Bông (cũ) và tuyến đường Nguyễn Văn Cừ nối dài, hướng xuống rừng sát thuộc ấp Bàu Bông và ấp Vũng Gấm (cũ), trường hợp chưa đạt yêu cầu sẽ đề nghị phía đơn vị tiếp tục sửa chữa đảm bảo trả lại hiện trạng ban đầu của tuyến đường.

- UBND xã thông báo cho cử tri và người dân khu vực bị ảnh hưởng biết tình hình xử lý và tiến độ thực hiện sửa chữa các tuyến đường để người dân yên tâm, hạn chế bức xúc.

4. Về công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế của Trạm Y tế xã

4.1. Đánh giá

a) Về thực trạng

Hiện nay theo phản ánh của người dân khi khám bệnh bằng bảo hiểm y tế ở hai điểm Trạm y tế Long Thọ và điểm Trạm y tế Vĩnh Thanh, người dân không được cấp giấy nghỉ hưởng BHXH như trước khi sáp nhập Trạm Y tế; người dân phải đi xa hơn đến Trạm Y tế Phước An (trạm chính) mới được giải quyết gây bất tiện cho người dân.

b) Về kết quả thực hiện

Hiện tại Trạm Y tế xã Phước An có 01 Trạm chính (Phước An) và 02 điểm trạm (Điểm Vĩnh Thanh và điểm Long Thọ), cả 3 điểm vẫn đang triển khai thực hiện công tác khám chữa bệnh BHYT và xử lý cấp cứu cho người dân trên địa bàn xã khi đến các điểm Trạm khám bệnh. Trong quá trình triển khai thực hiện công tác khám chữa bệnh BHYT cho người dân trên địa bàn xã, tại Trạm chính số lượng bệnh nhân đến khám tăng, riêng 02 điểm trạm y tế (Vĩnh Thanh và Long Thọ) số lượng bệnh nhân đến khám giảm vì trong quá trình khám gặp khó khăn trong việc cấp giấy nghỉ hưởng Bảo hiểm xã hội cho người bệnh.

c) Về những hạn chế và nguyên nhân

- Về nhân sự và thẩm quyền ký: Hai điểm Trạm y tế (Vĩnh Thanh và Long Thọ) hiện chưa có quyết định phân công lãnh đạo phụ trách chính thức, do đó không có người đủ thẩm quyền để ký xác nhận với vai trò là người đứng đầu/người phụ trách cơ sở trên giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH theo quy định.

- Về con dấu: Hiện Trạm y tế xã Phước An chỉ có 01 con dấu đặt tại trụ sở chính, còn 02 điểm trạm Y tế (Vĩnh Thanh và Long Thọ) hiện không có con dấu pháp nhân. Việc thiếu con dấu nên giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH cấp ra không có giá trị pháp lý để cơ quan BHXH chấp nhận và thanh toán chế độ cho người bệnh. Liên quan đến vấn đề trên, ngày 10/9/2025 Sở Y tế Đồng Nai có Công văn số 1976/SYT-TCCB về việc rà soát nhu cầu đề nghị cấp thêm con dấu cho các điểm Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế khu vực trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trung tâm Y tế khu vực Nhơn Trạch đã làm hồ sơ để đăng ký nhưng sau đó ngưng không đăng ký.

4.2 . Giải pháp và trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị

Đề giải quyết khó khăn, vướng mắc liên quan khám bảo hiểm y tế và cấp giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH tại các Trạm Y tế trên địa bàn xã hiện nay, đề nghị UBND xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Tiếp tục kiến nghị Sở Y tế thành phố về khó khăn liên quan đến nhân sự và con dấu của Trạm Y tế để hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc địa phương đang gặp phải.

- Làm việc với Trạm Y tế xã để xác định rõ về trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của Trạm, tránh việc đùn đẩy trách nhiệm không giải quyết thủ tục cho người dân theo quy định.

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã giải thích rõ nguyên nhân khách quan về mặt thủ tục hành chính tại 2 điểm trạm để người bệnh thông cảm. Hướng dẫn người bệnh di chuyển đến Trạm Y tế chính (Phước An) để được thăm khám và cấp giấy đúng quy định, nhằm đảm bảo quyền lợi BHXH.

5. Về tình trạng ô nhiễm tiếng ồn trong khu dân cư

5.1. Đánh giá

a) Về thực trạng

Hiện tại tình trạng ô nhiễm tiếng ồn trong khu dân cư vẫn còn xảy ra như: Hát karaoke bằng loa kéo, các hàng quán mở nhạc âm lượng lớn gây ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân và mất an ninh trật tự.

b) Về kết quả thực hiện

Hiện tại, UBND xã chưa nhận được phản ánh tình trạng hát karaoke bằng loa kéo, hàng quán mở nhạc âm lượng lớn gây ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân và an ninh trật tự. Tuy nhiên, thực tế tình trạng trên vẫn xảy ra trên địa bàn xã và khi có phản ánh nội dung trên, UBND xã sẽ giao Công an xã phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội xã kiểm tra xử lý theo quy định.

c) Về những hạn chế và nguyên nhân

- Tình trạng một số người dân chưa ý thức chấp hành quy định, còn vi phạm tiếng ồn trong khu dân cư (hát karaoke bằng loa kéo) gây ảnh hưởng đến người dân xung quanh.

- Việc xử lý vi phạm đòi hỏi thiết bị đo mức độ tiếng ồn chuyên dụng từ cơ quan chức năng, khó bắt quả tang kịp thời, việc xử lý chưa đủ sức răn đe.

5.2. Giải pháp và trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị

Để xử lý tình trạng gây tiếng ồn trong khu dân cư đảm bảo an ninh trật tự và sinh hoạt người dân, đề nghị UBND xã triển khai nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã tiếp tục tuyên truyền, phổ biến đến nhà trọ, hàng quán trên địa bàn xã về Nghị định số 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống bạo lực gia đình; xem xét xử lý theo quy định các trường hợp hát karaoke bằng loa kéo, hàng quán mở nhạc âm lượng lớn gây ô nhiễm tiếng ồn.

- Chỉ đạo Ban ấp xã tiếp nhận các phản ánh người dân báo cáo về UBND xã, Công an xã đối với cơ sở kinh doanh, hộ dân cố ý không chấp hành quy định về hát karaoke trong khu dân cư để xử lý theo quy định. Cho ký cam kết đối với hộ kinh doanh nhà trọ không để người ở trọ hát karaoke âm lượng lớn và quá giờ quy định.

- Chỉ đạo Công an xã tăng cường tuần tra, kiểm tra khu dân cư để xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm về gây mất trật tự công cộng.

- Xử phạt nghiêm các trường hợp hát karaoke bằng loa kéo, hàng quán mở nhạc âm lượng lớn gây ô nhiễm tiếng ồn theo quy định để tạo sức răn đe góp phần ổn định an ninh trật tự địa bàn.

6. Về công tác khám, chữa bệnh của Trạm Y tế xã

6.1. Đánh giá

a) Về thực trạng

Qua tiếp xúc cử tri và thực tế giám sát, chúng tôi nhận thấy trong thời gian qua, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân đã được Trạm y tế quan tâm thực hiện và đạt được kết quả nhất định. Tuy nhiên hiện nay vẫn còn 1 số khó khăn về nhân sự, cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động, công tác khám chữa bệnh.

b) Về kết quả thực hiện

Trong thời gian qua, Trạm Y tế xã đã nỗ lực thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh, khám chữa bệnh ban đầu và triển khai các chương trình y tế quốc gia.

c) Về những hạn chế và nguyên nhân

- Thiếu nhân lực y tế, nhất là Bác sĩ và nhân viên có chuyên môn sâu.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị tại một số điểm chưa được đầu tư đồng bộ sau sáp nhập.
- Kinh phí hoạt động còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu mở rộng các dịch vụ khám chữa bệnh.
- Số lượng người dân tăng sau khi sáp nhập địa giới hành chính làm áp lực công việc lớn hơn.

4.2 . Giải pháp và trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị

Để công tác khám, chữa bệnh cho người dân ngày một tốt hơn, đáp ứng yêu cầu trong tình hình hiện nay, đề nghị UBND xã triển khai các nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Kiến nghị Sở Y tế bổ sung biên chế và bố trí đủ nhân lực y tế cho Trạm y tế xã.
- Chủ động tranh thủ các nguồn lực từ cấp trên để từng bước đầu tư, nâng cao cơ sở vật chất, trang thiết bị khám chữa bệnh từ các nguồn ngân sách và nguồn hợp pháp khác.
- Xây dựng kế hoạch và thường xuyên phối hợp với Trung tâm Y tế thành phố tăng cường hỗ trợ chuyên môn, luân phiên bác sĩ về cơ sở.
- Đề ra mục tiêu cụ thể quyết tâm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, cải thiện thái độ phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo phục vụ.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và phục vụ khám, chữa bệnh cho người dân.
- Tăng cường công tác truyền thông, chăm sóc sức khỏe ban đầu và phòng chống dịch bệnh tại cộng đồng.

7. Về nâng cao tỷ lệ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến

7.1. Đánh giá

a) Về thực trạng

Báo cáo UBND xã đánh giá tỷ lệ hồ sơ trực tuyến và các chỉ số phục vụ người dân đạt kết quả cao (Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận 23.947 hồ sơ với tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến đạt 97,14%, tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng và trước hạn đạt 99,36%). Tuy nhiên cũng thừa nhận nhiều người dân còn gặp khó khăn khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến do lỗi hệ thống và hạn chế về kỹ năng công nghệ.

b) Về những hạn chế và nguyên nhân

- Một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi, chưa thành thạo kỹ năng sử dụng thiết bị thông minh và dịch vụ công trực tuyến.

- Hệ thống phần mềm đôi lúc còn xảy ra lỗi kỹ thuật, tốc độ xử lý chưa ổn định.

- Việc hướng dẫn người dân ở một số thời điểm chưa kịp thời; hoạt động tổ công nghệ số cộng đồng giữa các ấp còn chưa đồng đều.

7.2 . Giải pháp và trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị

Để nâng cao tỷ lệ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến đúng thực chất, đề nghị UBND xã triển khai nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến bằng nhiều hình thức như tổ chức các buổi hướng dẫn trực tiếp tại khu dân cư.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; phân công thành viên hỗ trợ người dân tại các điểm tiếp nhận hồ sơ ở địa bàn dân cư.

- Kiến nghị cơ quan chuyên môn khắc phục các lỗi của hệ thống, nâng cao tính ổn định của phần mềm.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính.

- Phấn đấu nâng cao tỷ lệ hồ sơ được người dân tự thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, giảm số lần phải đi lại và hạn chế việc nộp hồ sơ trực tiếp, đồng thời thường xuyên khảo sát mức độ hài lòng của người dân để kịp thời điều chỉnh, nâng cao chất lượng phục vụ.

Điều 3. Thời hạn khắc phục hạn chế và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết về chất vấn

Thời hạn khắc phục những hạn chế được xác định tại Nghị quyết này thực hiện trong 06 tháng cuối năm 2026. Đối với các nội dung cần có thời gian thực hiện do thuộc các chỉ tiêu, nhiệm vụ thực hiện theo giai đoạn thì báo cáo kết quả hàng năm tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân xã.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo, thực hiện Nghị quyết này; đồng thời báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân xã.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này theo luật định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã giám sát, vận động các tổ chức, Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Phước An khóa XIII, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 31 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã;
- UB.MTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các vị đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, ban ngành xã;
- Văn phòng Đảng ủy xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, HĐND.

CHỦ TỊCH

Đỗ Huy Khánh